

Nam Từ Liêm, ngày 16 tháng 6 năm 2021

Số: 229/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 200/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021 về việc: **“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”**, giữa:

**Người yêu cầu:**

**- Anh Ngô Sơn L, sinh năm 1970;**

**- Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1971;**

Cùng địa chỉ: C2714 G. P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Anh Ngô Sơn L và chị Lê Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 04 tháng 5 năm 1995 tại UBND phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị cùng thuận tình ly hôn.

**2. Về con chung:** Anh Ngô Sơn L và chị Lê Thị Thu H có 02 con chung là: Cháu Ngô Thảo L, sinh ngày 01/5/1996 và cháu Ngô Yến L, sinh ngày 07/3/2000. Hiện cháu Thảo L và cháu Yến L đã đủ tuổi trưởng thành, ở với ai là quyền của cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Anh Ngô Sơn L và chị Lê Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về nợ chung:** Anh Ngô Sơn L và chị Lê Thị Thu H xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**5. Về lệ phí:** Anh Ngô Sơn L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Ngô Sơn L và chị Lê Thị Thu H cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Ngô Sơn L và chị Lê Thị Thu H có 02 con chung là: Cháu Ngô Thảo L, sinh ngày 01/5/1996 và cháu Ngô Yên L, sinh ngày 07/3/2000. Hiện cháu Thảo L và cháu Yên L đã đủ tuổi trưởng thành, ở với ai là quyền của cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Anh Ngô Sơn L và chị Lê Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Ngô Sơn L và chị Lê Thị Thu H xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Ngô Sơn L tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí anh L đã nộp theo biên lai số AA/2020/0033613 ngày 28/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhân:**

- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. N;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(ĐÃ KÝ)

**Đỗ Thúy Anh**

